

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05082018/CV-TMVN

(v/v: Giải trình lợi nhuận 06 tháng đầu năm 2018)

Hà Nội, ngày 05 tháng 08 năm 2018

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc lập công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ phần đầu tư phát triển xây dựng và thương mại Việt Nam giải trình việc lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính soát xét 06 tháng đầu năm 2018 biến động tăng hơn 10% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể như sau:

- Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN sáu tháng đầu năm 2017: 1.181.008.914 đồng.
- Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN sáu tháng đầu năm 2018: 2.433.829.658 đồng.
- Chênh lệch tăng: 1.252.820.744 đồng tương đương với tỷ lệ tăng: 106% nguyên nhân do:

Chỉ tiêu	Báo cáo giữa niên độ	
	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu	267.799.947.973	151.876.285.871
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		
3. Doanh thu thuần	267.799.947.973	151.876.285.871
4. Giá vốn hàng bán	261.892.661.808	147.814.671.457
5. Lợi nhuận gộp	5.907.286.165	4.061.614.414
6. Doanh thu hoạt động tài chính *	2.088.630	5.361.742
7. Chi phí tài chính	243.363.187	46.043.142
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>243.363.187</i>	<i>46.043.142</i>
8. Chi phí bán hàng	254.725.545	581.174.670
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.295.633.541	1.957.492.201
10. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.115.652.522	1.482.266.143
11. Thu nhập khác		
12. Chi phí khác	51.492.360	5.000
13. Lợi nhuận khác	(51.492.360)	(5.000)
14. Lợi nhuận kế toán trước thuế	3.064.160.162	1.482.261.143
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	630.330.504	301.252.229
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17. Lợi nhuận sau thuế	2.433.829.658	1.181.008.914



- Doanh thu 06 tháng đầu năm 2018 so với 06 tháng đầu năm 2017 tăng 115.923.662.102 đồng tương ứng tăng 76% . Tốc độ tăng doanh thu quý phù hợp với kế hoạch kinh doanh năm 2018. Cụ thể công ty đã tăng cường chính sách bán hàng trên nhiều lĩnh vực và thêm vào đó công ty đã khai thác được thêm một số khách hàng tiềm năng.
- Giá vốn hàng bán 06 tháng đầu năm 2018 tăng so với 06 tháng đầu năm 2017 là 114.077.990.351 đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 77%. Mặc dù giá vốn hàng bán năm 2018 tăng nhưng tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thấp hơn so với cùng kỳ năm 2017
- Chi phí bán hàng 06 tháng đầu năm 2018 giảm so với 06 tháng đầu năm 2018 là 326.449.125 đồng tương ứng với tỷ lệ giảm 57% do doanh nghiệp đã cắt giảm một số chi phí nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Trên đây là nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm 2018 của công ty. Đính kèm công văn này là báo cáo tài chính soát xét 06 tháng đầu năm 2018 đã được kiểm toán.



Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BTGD, BKS (b/c);
- CBTT (Website);
- Lưu HC, TCKT.
- Trường BKS;

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Huy Thành

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2017	2018
5. Doanh thu hoạt động tài chính		1.207.744	1.207.744
7. Chi phí tài chính		326.449.125	326.449.125
8. Chi phí bán hàng		2.295.833.541	1.457.492.301
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		3.115.452.522	1.482.266.143
11. Thu nhập khác			
12. Chi phí khác		51.492.360	5.000
13. Lợi nhuận khác		(51.492.360)	(5.000)
14. Lợi nhuận kế toán trước thuế		3.064.160.162	1.482.261.143
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành		630.370.404	301.257.229
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
17. Lợi nhuận sau thuế		2.433.789.758	1.181.003.914